

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2024/HNGĐ-ST
Ngày 13 tháng 8 năm 2024
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Sơn**
- **Các Hội thẩm nhân nhân dân:**

-Bà Phạm Thị Ngọc Vân.

-Bà Nguyễn Thị Ba.

- **Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nhật Minh**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 48/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 116/QĐST- HNGĐ ngày 19/7/2024, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn: Anh Lê Văn M**, sinh năm 1983 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

* **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mai Th**, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 65/5 đường N, phường H, thành phố M1, tỉnh Tiền Giang..

NỘI DUNG VỤ ÁN

* **Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Lê Văn M trình bày:**

Anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị Mai Th kết hôn năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn thời gian đầu anh M và chị Th chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, không còn quan tâm lẫn nhau. Nay anh M yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mai Th.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Mai Th vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp “Ly hôn”.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị Mai Th đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Nguyên đơn anh Lê Văn M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với chị Th và anh M.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị Mai Th kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang năm nên hôn nhân giữa anh M và chị Th là hợp pháp. Quá trình hôn nhân, anh M trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 không có mâu thuẫn, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp nhau.

Xét thấy anh Lê Văn M và chị Nguyễn Thị Mai Th mặc dù quá trình hôn nhân thời gian đầu sống hạnh phúc nhưng đến năm 2021 có mâu thuẫn do tính tình không phù hợp nhau. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay mặc dù chị Th đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của anh M và cũng không có ý kiến đưa ra giải pháp hàn gắn hôn nhân nên hôn nhân giữa anh M và chị Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của anh M là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Không có

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Anh Lê Văn M phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn M.

-Về hôn nhân: Anh Lê Văn M được ly hôn với Chị Nguyễn Thị Mai Th

-Về con chung: Không có

-Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án phí:

Anh Lê Văn M phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh M đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005688 ngày 30/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3/ Quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- CC THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường 2- TPMT-TG;
- Đương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thanh Sơn